

UBND HUYỆN BÌNH GIANG
PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /TCKH
V/v công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NS địa phương quý IV/2023 trên cổng thông tin điện tử của huyện Bình Giang.

Bình Giang, ngày 02 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

Thực hiện Công văn số: 1005/STC-KHNS ngày 09/5/2017 của Sở Tài chính tỉnh Hải Dương về việc hướng dẫn công khai NSNN đối với các cấp ngân sách.

Việc công khai được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức: Công bố tại kỳ họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của UBND huyện; phát hành ấn phẩm; thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; đưa lên trang thông tin điện tử; thông báo trên trang thông tin điện tử của UBND huyện.

Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tổng hợp các mẫu biểu công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương quý IV năm 2023 (theo báo cáo thuyết minh và mẫu biểu đính kèm) gửi về Văn phòng HĐND – UBND để công bố trên cổng thông tin điện tử của huyện.

Vậy, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện đề nghị Văn phòng HĐND - UBND huyện Bình Giang phối hợp và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT-TH.



Vũ Kim Sơn



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ IV NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	thực hiện	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NS HUYỆN	478.424	1.135.469	237%	209%
I	Thu ngân sách huyện	478.424	833.082	174%	201%
1	Thu nội địa cân đối ngân sách	150.351	117.942	78%	67%
2	Thu kết dư ngân sách		617		
3	Thu viện trợ, ủng hộ				
4	Thu bổ sung từ ns cấp trên	328.073,00	713.920,00	218%	300%
5	Thu từ cấp dưới nộp lên		603,00		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		302.387		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	691.094	1.032.475	149%	404%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	620.924	738.133	119%	509%
1	Chi đầu tư phát triển	257.445	373.461	145%	7815%
2	Chi thường xuyên	351.510	364.461	104%	260%
3	Dự phòng ngân sách	11.969		0%	
4	Chi BSMT từ NS TW				
5	Nộp ngân sách tỉnh		211		
II	Chi bổ sung ns cấp dưới	70.170	294.342,0	419%	265%

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ IV NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	thực hiện	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	690.821,0	1.032.475,0	149%	404%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	620.651	738.133	119%	509%
I	Chi đầu tư phát triển	257.445	373.461	145%	7815%
II	Chi thường xuyên	351.510	364.461	104%	260%
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	234.510	245.221	105%	250%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin	1.449	1.468	101%	370%
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.289	1.337	104%	363%
6	Chi thể dục thể thao				
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	27.055	12.299	45%	517%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	31.790	44.247	139%	339%
10	Chi đảm bảo xã hội	45.952	45.841	100%	205%
11	An ninh	2.576	4.903	190%	954%
12	Quốc phòng	6.213	7.592	122%	295%
13	Chi khác NS	300	1.553	5,18	5
14	Chi SN Y tế	376			
15	Chi chuyển nguồn				
III	Dự phòng ngân sách	11.696		0%	
IV	Chi nộp NS cấp trên		211		
B	Chi bổ sung NS cấp dưới	70.170,0	294.342	419%	265%
C	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN				

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ IV NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	thực hiện	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	690.821,0	1.032.475,0	149%	404%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	620.651	738.133	119%	509%
I	Chi đầu tư phát triển	257.445	373.461	145%	7815%
II	Chi thường xuyên	351.510	364.461	104%	260%
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	234.510	245.221	105%	250%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin	1.449	1.468	101%	370%
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.289	1.337	104%	363%
6	Chi thể dục thể thao				
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	27.055	12.299	45%	517%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	31.790	44.247	139%	339%
10	Chi đảm bảo xã hội	45.952	45.841	100%	205%
11	An ninh	2.576	4.903	190%	954%
12	Quốc phòng	6.213	7.592	122%	295%
13	Chi khác NS	300	1.553	5,18	5
14	Chi SN Y tế	376			
15	Chi chuyển nguồn				
III	Dự phòng ngân sách	11.696		0%	
IV	Chi nộp NS cấp trên		211		
B	Chi bổ sung NS cấp dưới	70.170,0	294.342	419%	265%
C	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN				



**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSDP NĂM 2023**

(Kèm theo Công văn số: 02 /TCKH ngày 02/01/2024 của phòng Tài chính – KH)

A. THU - CHI NGÂN SÁCH HUYỆN

I. Thu ngân sách trên địa bàn

Năm 2023, UBND tỉnh Hải Dương đã giao chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Bình Giang là 387 tỷ 425 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt **357 tỷ 346 triệu đồng**, đạt 90% kế hoạch tỉnh giao, bằng **118 %** kế hoạch huyện phân đầu.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Dự toán tỉnh giao năm 2023	Kế hoạch phân đầu huyện giao	Ước thực hiện	% So sánh	
					So với tỉnh giao	So với phân đầu Huyện phân đầu
	TỔNG THU	387.425	446.172	315.274	81%	70,66%
1	Thu tiền sử dụng đất	300.000	300.000	156.739	52%	52,25%
2	Thuế ngoài quốc doanh	35.000	37.715	77.010	220%	204,19%
3	Thuế thu nhập cá nhân	11.125	11.987	29.441	265%	245,61%
4	Thuế sử dụng đất PNN	800	1.750	2.465	308%	140,86%
5	Thu tiền thuê đất	2.500	2.500	7.185	287%	287,40%
6	Lệ phí trước bạ	27.500	31.280	26.531	96%	84,82%
7	Thu phí lệ phí	2.300	2.500	2.600	113%	104,00%
8	Thu khác ngân sách	7.000	7.225	9.132	130%	126,39%
9	Thu từ quỹ đất công ích và thu HLCS khác	900	900	3.419	380%	379,89%
10	Thu từ doanh nghiệp Nhà nước địa phương	300	315	752	251%	238,73%

II. Thu - chi ngân sách huyện

1. Thu để cân đối ngân sách huyện

Tổng thu ước thực hiện đến 31/12/2023 là: **1.135 tỷ 459 triệu đồng, đạt 237%**

KH. Trong đó:

- Thu thường xuyên cân đối: 60 tỷ 456 triệu đồng, đạt 114,2%KH;
- Thu tiền sử dụng đất: 57 tỷ 477 triệu đồng;
- Thu chuyển nguồn từ năm trước: 302 tỷ 387 triệu đồng;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 713 tỷ 920 triệu đồng.
- Thu cấp dưới nộp lên: 603 triệu đồng

2. Chi ngân sách huyện

Tổng Ước chi Ngân sách đến 31/12/2023 là **1.032 tỷ 475 triệu đồng**, đạt 149% KH, Trong đó:

- 2.1 Chi SN kinh tế: 12.299 triệu đồng,
- 2.2 Chi SN giáo dục, đào tạo: 245.221 triệu đồng, đạt 105% KH;
- 2.3 Chi SN TT Văn hóa, TDTT: 1.468 triệu đồng, đạt 101% KH;
- 2.4 Chi SN Đài phát thanh: 1.337 triệu đồng, đạt 104% KH ;
- 2.5 Chi SN đảm bảo XH: 45.841 triệu đồng, đạt 100% KH;
- 2.6 Chi QL hành chính, Đảng, Đoàn thể: 44.247 triệu đồng, đạt 139% KH
- 2.7 Chi An ninh: 4.903 triệu đồng, đạt 190% KH.
- 2.8 Chi Quốc phòng: 7.592 triệu đồng, đạt 122% KH;
- 2.9 Chi xây dựng các công trình của huyện: 373.461 triệu đồng đạt 145%;
- 2.10 Chi nộp trả ngân sách tỉnh: 211 triệu.
- 2.11 Chi khác ngân sách: 1.553 triệu đồng
- 2.12 Chi bổ sung ngân sách xã: 294.342 triệu đồng

III. Thu – chi ngân sách xã

- Tổng thu ngân sách xã đến 31/12/2023 đạt 341.122 triệu đồng
- Tổng chi ngân sách xã đến 31/12/2023 đạt 368.370 triệu đồng.

B- ĐÁNH GIÁ ƯỚC THỰC HIỆN THU – CHI NGÂN SÁCH

Dưới sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, giám sát của HĐND huyện và chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả của UBND huyện; sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và UBND các xã, thị trấn trong việc triển khai, thực hiện dự toán thu, chi ngân sách ngay từ những tháng đầu năm, trên tinh thần phát huy tính tích cực tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách.

- Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2023 ước đạt 264.910 triệu đồng, bằng 68,38% so với dự toán tỉnh giao, bằng 66,87% kế hoạch huyện giao. Một số sắc thuế đạt tỷ lệ cao so với kế hoạch tỉnh giao: Thuế ngoài quốc doanh 52.450 triệu đồng, đạt 149,86% so với dự toán tỉnh giao; Thuế sử dụng đất PNN 1.880 triệu đồng, đạt 235% dự toán tỉnh giao; Thuế thu nhập cá nhân 16.200 triệu đồng, đạt 145,62% dự toán tỉnh giao.

- Thu NSNN trên địa bàn các xã, thị trấn có 6 xã thu thường xuyên vượt dự toán huyện giao là Vĩnh Hưng (413%), Thái Dương (217%), Thái Học (208%), Tân Hồng (170%),.. Thu tiền sử dụng đất có 2 xã vượt dự toán giao là Tân Hồng (236%), Thái Học (294%).

- Công tác quản lý chi NS được chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, trên cơ sở nguồn thu điều tiết ngân sách địa phương được hưởng theo quy định. Các đơn vị thụ hưởng ngân sách chủ động thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên ngân sách; hạn chế kinh phí hội họp, tiếp khách; tập trung nguồn lực để đảm bảo chi cho các nhiệm vụ thiết yếu. Công tác đầu tư XD CB được quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ; bố trí nguồn vốn để trả nợ XD CB, hạn chế tối đa phát sinh nợ XD CB mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác điều hành, quản lý thu, chi ngân sách còn một số khó khăn:

Năm 2023, giá cả vật tư nguyên liệu có nhiều biến động mạnh, hoạt động của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; thị trường bất động sản trầm lắng, việc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện có nhiều khó khăn. Thu tiền sử dụng đất ước đạt 150 tỷ bằng 50% so với dự toán tình giao; thu thuế lệ phí trước bạ đạt 27.000 triệu đồng, bằng 98,18% so với dự toán tình giao.

Trên đây là khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương quý 4 năm 2023 của huyện Bình Giang, phòng Tài chính – kế hoạch huyện trân trọng báo cáo./.